

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 (Sách Chân trời sáng tạo)**ĐỀ SỐ 1****PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM**

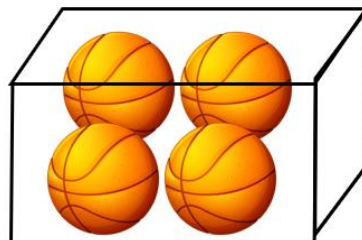
Câu 1. Số liền sau của số tròn chục nhỏ nhất là:

- A. 9 B. 10 C. 11 D. 12

Câu 2. Dãy số được viết theo thứ tự tăng dần là:

- A. 91; 57; 58; 73; 24 B. 57; 58; 91; 73; 24
C. 57; 58; 24; 73; 91 D. 24; 57; 58; 73; 91

Câu 3. Quan sát hình sau:



Trong hộp có 4 quả bóng màu cam. Không nhìn vào hộp, Nam lấy 1 quả bóng từ bên trong chiếc hộp đó. Khả năng để Nam lấy được 1 quả bóng màu cam là:

- A. Chắc chắn B. Có thể C. Không thể

Câu 4. Ngày 4 tháng 10 là ngày Chủ nhật. Sinh nhật Heo Xinh vào ngày 6 tháng 10. Hỏi sinh nhật Heo Xinh vào ngày thứ mấy?

- A. Thứ hai B. Thứ ba C. Thứ tư D. Thứ năm

Câu 5. Điền số thích hợp vào ô trống.

- a)

9	—	12	—	15	—	
---	---	----	---	----	---	--
- b)

42	—	40	—		—	36
----	---	----	---	--	---	----

Đáp án lần lượt của câu a và b là:

- A. 18; 38 B. 20; 38 C. 38; 18

Câu 6. Lan hái được 24 bông hoa, Liên hái được nhiều hơn Lan 16 bông hoa. Liên hái được số bông hoa là:

A. 8 bông hoa B. 39 bông hoa C. 40 bông hoa D. 18 bông hoa

Câu 7. Cô giáo chuẩn bị 7 chục món quà cho học sinh. Đến tiết sinh hoạt lớp cô phát quà cho cả lớp, mỗi bạn một món quà. Biết sĩ số lớp học là 45 bạn. Hỏi cô giáo còn lại bao nhiêu món quà?

A. 70 món quà B. 45 món quà C. 25 món quà D. 35 món quà

Câu 8. Quan sát biểu đồ tranh dưới đây:

Một số loại quả	
Quả dâu tây	
Quả lê	
Quả xoài	

Loại quả nào ít nhất?

A. Quả dâu tây B. Quả lê C. Quả xoài

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

a) $63 + 18$

b) $19 + 35$

c) $61 - 24$

d) $199 - 82$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3. Tính:

a) $18 + 34 - 10$

b) $26 + 17 + 12$

.....

.....

Câu 3. Nối hai đồng hồ chỉ cùng thời gian vào buổi chiều hoặc buổi tối.



16 : 00



20 : 00



18 : 00



17 : 00

Câu 4. Một cửa hàng có 41 cái áo, cửa hàng đã bán 22 cái áo. Hỏi cửa hàng đó còn lại bao nhiêu cái áo?

Bài giải

.....

.....

.....

Câu 5.

a) Số thích hợp điền vào dấu hỏi chấm là:

$$\begin{array}{lcl}
 \text{Sheep} + \text{Sheep} & = & 10 \\
 \text{Dog} + \text{Sheep} & = & 9 \\
 \text{Dog} + \text{Mouse} & = & 6 \\
 \text{Mouse} + \text{Sheep} & = & ?
 \end{array}$$

b) Viết vào chỗ chấm:

+ Một phép cộng có tổng bằng một số hạng:

.....

+ Một phép trừ có số bị trừ bằng hiệu:

ĐỀ SỐ 2

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Số liền sau của số 24 là:

- A. 24 B. 25 C. 26 D. 27

Câu 2. Số bé nhất có hai chữ số là:

- A. 98 B. 11 C. 10 D. 99

Câu 3. Giá trị X thỏa mãn $X + 13 = 84$ là:

- A. $X = 80$ B. $X = 81$ C. $X = 70$ D. $X = 71$

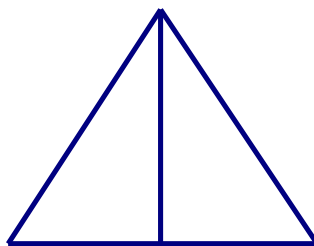
Câu 4. Một người theo dõi thời tiết đã ghi lại thời tiết trong tháng 4 như sau:

4	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30

Em quan sát hình trên và chọn đáp án đúng nhất.

- A. Số ngày mưa nhiều nhất trong tháng.
 B. Số ngày nhiều mây nhiều nhất trong tháng.
 C. Số ngày nắng nhiều nhất trong tháng.
 D. Số ngày mưa ít nhất trong tháng.

Câu 5. Số hình tam giác có trong hình vẽ là:



- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 6. Tháng 9, bạn Nhi giành được 56 cái sticker thi đua. Tháng 10, bạn Nhi giành được ít hơn tháng 9 là 8 cái sticker. Hỏi tháng 10 bạn Nhi giành được bao nhiêu cái sticker?

- A. 28 cái B. 38 cái C. 37 ngôi sao D. 48 cái

Câu 7. Tổng của 35 và 55 là:

- A. 59 B. 90 C. 11 D. 100

Câu 8. Số lớn nhất trong dãy số: 66; 67; 68; 69 là số nào?

- A. 68 B. 67 C. 66 D. 69

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- | | | | |
|--------------|--------------|--------------|--------------|
| a) $28 + 35$ | b) $43 + 48$ | c) $63 - 28$ | d) $91 - 43$ |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Câu 2. Viết dấu (> ; < ; =) thích hợp vào chỗ chấm:

- a) 50 $5 + 36$ b) $45 + 24$ $24 + 45$

Câu 3. Nối phép tính với kết quả đúng.

$$96 - 30 + 23$$

$$81 - 25 - 6$$

$$50$$

$$89$$

Câu 4. Nam có 38 viên bi. Bảo có 34 viên bi. Hỏi Nam và Bảo có tất cả bao nhiêu viên bi?

Bài giải

.....

.....

.....

Câu 5. Tìm hiệu của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số nhỏ nhất có 2 chữ số giống nhau.

Bài giải

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 3**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM**

Hãy khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Mạnh có 40 viên bi, Huy có ít hơn Mạnh 22 viên bi. Huy có số viên bi là:

- A. 18 B. 28 C. 42 D. 32

Câu 2. Thứ tự được sắp xếp từ bé đến lớn là:

- A. 17; 78; 81; 49; 38. C. 17; 38; 78; 81; 49.
B. 17; 38; 49; 78; 81. D. 17; 49; 38; 78; 81.

Câu 3. Chọn số thích hợp vào chỗ chấm:



Đoạn thẳng AB dài ... dm.

- A. 10 B. 100 C. 1 D. 5

Câu 4. 21 giờ còn được gọi là:

- A. 9 giờ sáng B. 4 giờ chiều C. 3 giờ chiều D. 9 giờ tối

Câu 5. Mẹ Tùng mua sáu chục quả trứng. Mẹ Tùng làm món ăn hết 4 quả trứng. Hỏi mẹ Tùng còn lại bao nhiêu quả trứng?

- A. 2 quả B. 20 quả C. 60 quả D. 56 quả

Câu 6. Cho biểu đồ sau:

SỐ BÚP BÊ VÀ THÚ BÔNG TRONG HỘP ĐỒ CHƠI

BÚP BÊ	GẤU BÔNG	SÓC BÔNG
		
		
		
		

Số gấu bông là:

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

a) $54 + 39$

b) $19 + 33$

c) $82 - 17$

d) $76 - 39$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

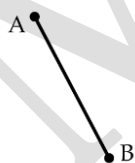
.....

.....

.....

.....

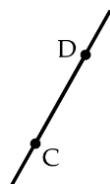
Câu 2. Quan sát các hình vẽ dưới đây rồi điền từ “đoạn thẳng”, “đường thẳng”, “đường cong”, “đường gấp khúc” thích hợp vào chỗ chấm:



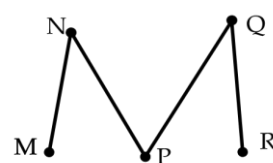
.....AB.



.....m.



.....CD.



.....MNPQR.

Câu 3. Nhà chú Ba nuôi 100 con gà. Nhà cô Tư nuôi ít hơn nhà chú Ba 17 con gà. Hỏi nhà cô Tư nuôi bao nhiêu con gà?

Bài giải

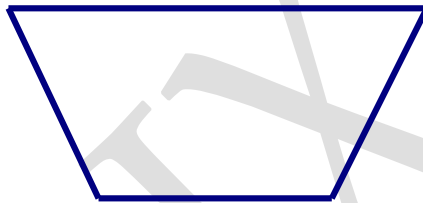
.....

.....

.....

.....

Câu 4. Hãy vẽ thêm một đoạn thẳng vào hình bên dưới để có 1 hình tam giác.



ĐỀ SỐ 4**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Các số: 89; 98; 57; 16 được viết theo thứ tự từ bé đến lớn là:

- A. 89; 98; 57; 16 B. 98; 89; 57; 16
C. 16; 57; 89; 98 D. 16; 57; 98; 89

Câu 2. Số bé nhất có hai chữ số là:

- A. 9 B. 10 C. 99 D. 100

Câu 3. Số thích hợp điền vào ô trống dưới đây lần lượt là:

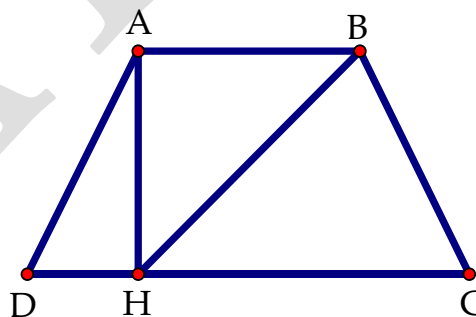
$$42 + 18 = \square = 36 + \square$$

- A. 50 và 14 B. 60 và 24 C. 50 và 24 D. 60 và 34

Câu 4. Chuông reo vào học lúc 7 giờ. Bạn An đến trường lúc 8 giờ. Vậy An đi học muộn bao nhiêu phút?

- A. 10 B. 30 C. 40 D. 60

Câu 5. Hình vẽ bên dưới có bao nhiêu đoạn thẳng?



- A. 8 B. 7 C. 6 D. 5

Câu 6. Một đàn gà có 52 con gà, trong đó có 38 con gà mái còn lại là gà trống. Hỏi đàn gà có bao nhiêu con gà trống?

A. 90 con

B. 14 con

C. 24 con

D. 34 con

PHẦN 2. TỰ LUẬN**Câu 1.** Đặt tính rồi tính:

a) $56 + 7$

b) $19 + 35$

c) $61 - 24$

d) $100 - 82$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Tính:

a) $57 + 13 + 2$

b) $57 - 17 + 2$

.....

.....

.....

.....

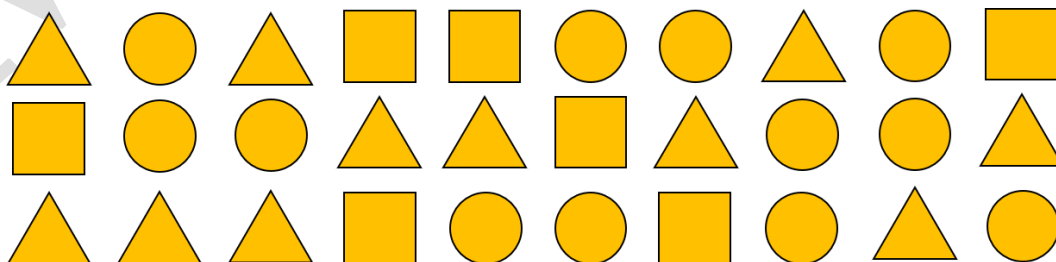
Câu 3. Tổ 1 trồng được 38 cây xanh, tổ 2 trồng được 37 cây xanh. Hỏi cả hai tổ trồng được bao nhiêu cây xanh?**Bài giải**

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Có một nhóm học sinh mỗi bạn chọn một hình yêu thích. Dưới đây là các hình mà các bạn đã chọn.

Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

- a) Có hình vuông.
- b) Có hình tròn.
- c) Có hình tam giác.

Câu 5. Hiệu hai số bằng 74, nếu giữ nguyên số trừ, bớt số bị trừ đi 9 đơn vị thì hiệu hai số khi đó bằng bao nhiêu?

Bài giải

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 5**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Số gồm 7 chục và 8 đơn vị là:

- A. 87 B. 78 C. 88 D. 80

Câu 2. Số tròn chục lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 90 B. 98 C. 99 D. 100

Câu 3. Cho dãy số: 2; 12; 22;;; 52; 62. Hai số điền vào chỗ trống lần lượt là:

- A. 32; 33 B. 32; 42 C. 42; 52 D. 22; 32

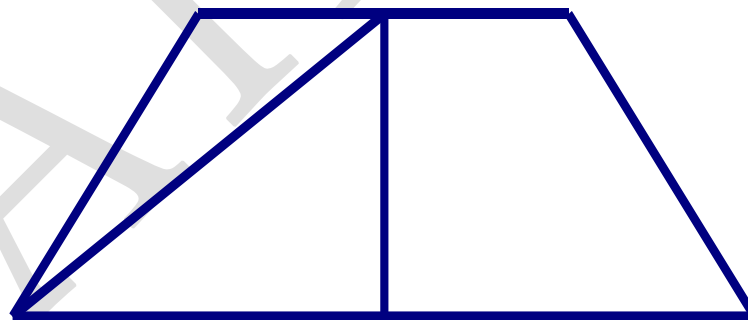
Câu 4. Mai và Hằng gấp sao để trang trí bảng tin của lớp. Bạn Mai gấp được 18 ngôi sao. Bạn Hằng gấp được 19 ngôi sao. Cả hai bạn gấp được:

- A. 17 ngôi sao B. 27 ngôi sao C. 37 ngôi sao D. 47 ngôi sao

Câu 5. Kết quả của phép tính sau là: $28 + 72 - 20 = \dots$

- A. 60 B. 100 C. 70 D. 80

Câu 6. Hình dưới đây có mấy hình tam giác?



- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

a) $29 + 27$

b) $59 + 31$

c) $70 - 35$

d) $81 - 37$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. Xem tờ lịch tháng 12 năm 2021 dưới đây và trả lời câu hỏi:

THÁNG 12 NĂM 2021						
THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY	CHỦ NHẬT
		1 27/10	2 28	3 29	4 1/11	5 2
6 3	7 4	8 5	9 6	10 7	11 8	12 9
13 10	14 11	15 12	16 13	17 14	18 15	19 16
20 17	21 18	22 19	23 20	24 21	25 22	26 23
27 24	28 25	29 26	30 27	31 28		

a) Ngày 22 tháng 12 là thứ

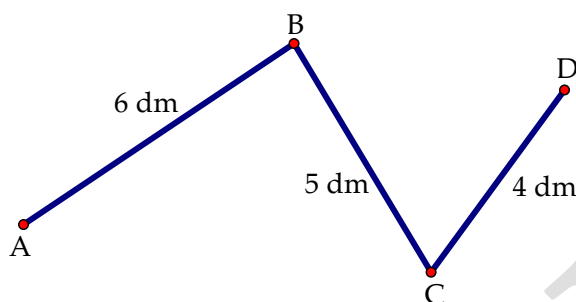
b) Trong tháng 12 có ngày Chủ nhật. Đó là những ngày

c) Tuần này, thứ năm là ngày 16.

Tuần trước, thứ năm là ngày

Tuần sau, thứ năm là ngày

Câu 3. Quan sát hình dưới đây và cho biết:



a) Điền vào chỗ chấm.

Đường gấp khúc ABCD gồm đoạn thẳng.

Đoạn thẳng AB dài

Đoạn thẳng BC dài

Đoạn thẳng CD dài

b) Tính độ dài đường gấp khúc ABCD.

.....

.....

.....

Câu 4. Quyển truyện có 85 trang. Tâm đã đọc 79 trang. Hỏi Tâm còn phải đọc mấy trang nữa thì hết quyển truyện?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Câu 5. Sau khi thêm vào số lớn 19 đơn vị và bớt ở số bé đi 7 đơn vị thì tổng hai số bằng 72. Tìm tổng hai số ban đầu.

Bài giải

.....

.....

.....

.....